

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: 140/2025/HSST
Ngày 13 tháng 6 năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Ánh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 13.6.2025, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2025/HSST ngày 26.04.2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn C; Sinh năm: 1984. Giới tính: Nam. HKTT: thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi ở: Không cố định. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Lê Văn T (c). Con bà: Đồng Thị X. D chỉ bản số 034 ngày 20.01.2025 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án: 02 tiền án: Ngày 19/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, Hải Dương xử 23 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích). Ngày 17/12/2020, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 36 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (chưa xóa án tích). Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/02/2014, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, Hải Dương xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). Giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 11/01/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hữu L; Sinh năm: 1976. Giới tính: Nam. HKTT: xóm B, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Không cố định. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Hữu B (c). Con bà: Nguyễn Thị H. D chỉ bản số 033 ngày 20.01.2025 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 11/01/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

1. Anh Nghiêm Văn H1 (sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn Y, xã T, T, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

2. Cửa hàng Đ

Địa chỉ: B M, phường M, quận H, Hà Nội.

Đại diện: Chị Hà Thị H2 (sinh năm: 2001; HKTT: Xóm D Đ, Y, Nghệ An, Nơi ở: 61 T, Thanh Xuân N, T, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần H3

Trụ sở: 76 T, T, Đ, Hà Nội.

Đại diện: Chị Hà Thị H2 (sinh năm: 2001; HKTT: Xóm D Đ, Y, Nghệ An, Nơi ở: 61 T, Thanh Xuân N, T, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Văn T1 (sinh năm: 1992; HKTT: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở: 106 C41 TT M, phường M, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Phạm Văn M (sinh năm: 1967; HKTT và nơi ở: Thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn C do không có việc làm ổn định nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Từ ngày 18/11/2024 đến ngày 08/01/2025, C đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là điện thoại và bán cho Nguyễn Hữu L để tiêu thụ, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 02h00' ngày 18/11/2024, Lê Văn C mang theo 01 chiếc kìm để cắt khóa cửa, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen mang BKS: 89C1-000.61 đến trước cửa hàng Đ1 ngõ B B, phường B, quận H, Hà Nội. Khoảng 03h53' cùng ngày, C quan sát thấy không còn ai qua lại tại khu vực này, C dùng kìm cắt khóa, mở cửa đi vào trong cửa hàng, mở tủ kính và lấy trộm 13 chiếc điện thoại Iphone gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus, 128Gb, màu hồng, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 7G, màu trắng, 32Gb, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, 64Gb, màu vàng hồng, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone XS 256Gb, màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro 64Gb, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 11, màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 11 pro, 64Gb, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 11 promax, 256Gb, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 12 promax, 128Gb, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 13 pro, 128Gb, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 13 promax, 128Gb, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 14 promax, 128Gb, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 14 promax, 128Gb, màu tím, đã qua sử dụng. Đến khoảng

04h30' cùng ngày, C gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu L và nói “Em có ít máy ăn trộm được” thì L trả lời “Em mang xuống anh mở cửa”. Khoảng 05h00' cùng ngày, C đến cửa hàng của L ở số I L, phường M, quận H, Hà Nội gọi cửa và đưa L 13 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được. Đến 09h00' cùng ngày, C quay lại cửa hàng của L, thì L báo sẽ mua lại 13 chiếc điện thoại trên với giá 40.000.000 đồng, L thanh toán trước cho C số tiền 15.000.000 đồng tiền mặt, khoảng 3-4 ngày sau L thanh toán cho C nốt số tiền 25.000.000 đồng tiền mặt. Khi mua lại điện thoại của C, L biết đây là tài sản mà C trộm cắp được mà có. Cơ quan Công an đã tiến hành tạm giữ đối với bị can Lê Văn C: 01 kim cắt sắt có cán màu cam, dài khoảng 25cm.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 31/KL-HĐ ĐGTS ngày 08/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: Tổng giá trị tài sản của 13 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone là 74.600.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 10h00' ngày 08/01/2025, Lê Văn C đi qua cửa hàng điện thoại SamCenter của Công ty cổ phần H3 tại số B M, phường M, quận H, Hà Nội, C thấy cửa hàng này có nhiều điện thoại mới trưng bày nên C nảy sinh ý định sẽ trộm cắp tài sản. Khoảng 01h25' ngày 10/01/2025, C mang theo 01 chiếc kim cắt sắt, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen mang BKS 89C1-000.61, 01 đôi găng tay màu đen để trong cốp xe rồi quay lại cửa hàng Đ để thực hiện hành vi trộm cắp. Đến khoảng 02h00' cùng ngày, C dắt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS 89C1-000.61 đến trước số 185 M, lấy đồ đã chuẩn bị trước rồi đi bộ quay lại số B M. C dùng tay trái mở cửa, chui qua ô hở và phát hiện lối thông lên trần nhà kích thước (60x40)cm, cao 3m, có bậc sắt tại hộp điện. C cầm kim leo lên, cắt tường thạch cao tạo lỗ (40x40)cm, rồi cắt trần thạch cao xuống tầng 1 cửa hàng Đ, tạo lỗ tương tự. C để kim lại, chui xuống khu trưng bày điện thoại, lấy 1 điện thoại Samsung Zfold6 từ bàn giữa, nhét vào túi áo trái, rồi lấy 3 điện thoại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A06, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S24 từ tủ sắt tường, nhét cùng túi. Sau đó, C leo lên lỗ trần và thoát ra theo lối đã đột nhập. Sau khi đã trộm cắp được số điện thoại trên, C đi ra lấy chiếc xe máy rồi điều khiển xe ra cửa hàng điện thoại số I L, phường M, quận H, Hà Nội gặp Nguyễn Hữu L để bán số điện thoại C vừa trộm cắp được. Khoảng 04h00' cùng ngày, C tới cửa hàng và bán cho L 03 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A06, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A16, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S24. Mặc dù biết là tài sản do C trộm cắp được nhưng L vẫn đồng ý mua với giá 18.000.000 đồng và đưa trước cho C 3.000.000 đồng. Đến 09h00' cùng ngày, C quay lại cửa hàng điện thoại tại số I L và được L trả thêm 15.000.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Zfold 6, L không mua nên C nhờ L chạy hộ phần mềm để C dùng. L đã đưa cho Vũ Văn T1 (sinh năm: 1992, nơi ở: A tập thể M, phường M, quận H, Hà Nội) 04 máy điện thoại trên để chạy lại phần mềm. Đến khoảng 19h00 ngày 10/01/2024, khi C quay lại cửa hàng I để lấy máy thì bị Cơ quan công an kiểm tra rồi đưa về trụ sở để làm rõ sự việc.

* Cơ quan Công an đã tiến hành tạm giữ:

- Đối với bị can Lê Văn C:

- + 01 kim cắt sắt có cán màu đen, dài khoảng 25cm;
- + 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy Note10 5G màu đen, số I: 3585 9210 3150 524, đã qua sử dụng;
- + Số tiền 8.600.000 đồng;
- + 01 áo da dài tay màu đen;
- + 01 quần bò màu xanh phần dài lưng quần bên trong có thêu nổi dòng chữ BOSS;
- + 01 đôi giày da kiểu dáng giày lười màu đen. Trong phần lót đế giày có chữ FASHION;

- Đối với bị can Nguyễn Hữu L:

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh, số imei 359458683591249, đã qua sử dụng;

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 128Gb Gold, số imei 35582902181531, đã qua sử dụng.

- Đối với người liên quan Vũ Văn T1:

- + 01 điện thoại Samsung Galaxy A06, 4GB/128GB, màu xanh, DEMO, SM-A065FLBGXXV03; Imei: 350588935810846;

- + 01 điện thoại Samsung Galaxy A16 5G, 8GB/128GB, màu vàng, DEMO, SM-A166PZDHXXV03; Imei: 355902951272275;

- + 01 điện thoại Samsung Galaxy S24 Ultra, 12GB/256GB, màu đen, DEMO, SM-S928BZKCXXV03; Imei: 350518491585581;

- + 01 điện thoại Samsung Galaxy Z Fold6 5G, 12GB/256GB, màu xám, DEMO, SM-F956BZSDXXV03; Imei: 352898270469845.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 11/KL-HĐ ĐGTS ngày 23/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: Tổng giá trị tài sản của 04 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung là 67.060.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn C và Nguyễn Hữu L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Lời khai của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đối với Vũ Văn T1 là người được Nguyễn Hữu L nhờ chạy lại phần mềm đối với 04 chiếc điện thoại, quá trình điều tra xác định T1 không biết 04 chiếc điện thoại trên là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý về hành vi đồng phạm với L về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Đối với 04 chiếc điện thoại mà Lê Văn C đã trộm cắp tại cửa hàng Đ số B M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại tài sản cho chị Hà Thị H2 là người được Công ty cổ phần H3 ủy quyền. Chị H2 đại diện Công ty cổ phần H3 đã nhận lại tài sản và không đề nghị bồi thường gì về dân sự. Đối với phần tường thạch cao mà Lê Văn C đã làm hư hỏng tại cửa hàng Đ, sau khi chị H2 kiểm tra lại thấy phần tường thạch cao hỏng không đáng kể, cửa hàng đã tự khắc phục nên không yêu cầu định giá và bồi thường đối với phần tường thạch cao hỏng trên.

- Đối với 13 chiếc điện thoại mà Lê Văn C trộm cắp tại cửa hàng điện thoại của anh Nghiêm Văn H1 tại địa chỉ số D ngõ B B, phường B, quận H, Hà Nội. Anh H1 yêu cầu C bồi thường 105.000.000 đồng. Đối với chiếc khóa cửa do C làm hỏng, do khóa đã cũ, giá trị tài sản không đáng kể nên anh H1 không yêu cầu định giá và bồi thường đối với phần chiếc khóa bị hỏng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, mang BKS: 89C1-000.61. Lê Văn C khai chiếc xe máy trên là do C mượn của 01 người bạn xã hội, sau khi sử dụng xong C đã trả lại xe, C không biết rõ tên và địa chỉ của người này. Quá trình điều tra xác định chiếc xe đăng ký chính chủ của anh Phạm Văn M (sinh năm: 1967, HKTT: xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên). Anh M khai chiếc xe máy trên là tài sản anh M mua và đăng ký chính chủ ngày 10/01/2011. Khoảng năm 2015, anh M đã bán chiếc xe máy trên cho một người không quen biết tại khu V, quận H, thành phố Hà Nội với giá khoảng 10.000.000 đồng, khi bán xe anh M không làm thủ tục sang tên, anh chỉ viết giấy bán xe và bàn giao xe cho người mua, anh M không biết hiện ai đang là chủ nhân của chiếc xe trên. Do đó, Cơ quan điều tra không có thông tin để thu giữ và xử lý đối với chiếc xe này.

Đối với số tiền 8.600.000 đồng thu giữ của Lê Văn C, quá trình điều tra xác định đây là tiền C phạm tội mà có. Tại Cơ quan điều tra C khai sau 02 lần C bán điện thoại cho Nguyễn Hữu L được 58.000.000 đồng, C đã tiêu xài cá nhân hết và còn 8.600.000 đồng.

Đối với 01 áo da dài tay màu đen, đã qua sử dụng; 01 quần bò màu xanh phần dài lưng quần bên trong có thêu nổi dòng chữ BOSS, đã qua sử dụng; 01 đôi giày da kiểu dáng giày lười màu đen, trong phần lót đế giày có chữ FASHION, đã qua sử dụng; quá trình điều tra xác định là tài sản của Lê Văn C. C sử dụng áo dài tay, quần bò và giày da trên khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh, số imei 359458683591249, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Hữu L. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu L khai nhận đã sử dụng chiếc điện thoại trên để trao đổi tiêu thụ số điện thoại đã mua được của Lê Văn C.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7, 128GB, số IMEI: 355829082181531, màu Gold, đã qua sử dụng: Nguyễn Hữu L khai chiếc điện thoại này mua của Lê Văn C để lấy linh kiện. C khai đây là điện thoại trong số 13 điện thoại lấy trộm của anh Nghiêm Văn H1, tuy nhiên anh H1 xác định đây không phải là điện thoại anh H1 bị mất.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT/VKS-HS ngày 25/04/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Lê Văn C bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Hữu L bị truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Hữu L về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm c, g khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn C với mức hình phạt từ 5 năm đến 6 năm tù.

Áp dụng: điểm c khoản 2 điều 323, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 54, điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L với mức hình phạt từ 12 tháng đến 24 tháng tù.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kim cắt sắt có cán màu cam, 01 kim cắt có cán màu đen dài khoảng 25cm, 01 áo da dài tay màu đen, 01 quần bò màu xanh phần dài lưng quần bên trong có thêu nổi dòng chữ BOSS, 01 đôi giày da kiểu dáng giày lười màu đen. Trong phần lót đế giày có chữ FASHION.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy Note10+ 5G màu đen thu giữ của bị cáo Lê Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu L vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 128Gb màu vàng liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự:

- Cửa hàng Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự nên Tòa không xét.

- Trước phiên tòa anh Nghiêm Văn H1 yêu cầu bị cáo Lê Văn C bồi thường 105.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh H1 yêu cầu bị cáo C bồi thường 74.600.000 đồng. Buộc bị cáo C phải bồi thường cho anh Nghiêm Văn H1 74.600.000 đồng. Số tiền 8.600.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Văn C, tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Hữu L tự nguyện nộp lại 5.000.000 đồng tiền thu lời bất chính tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên lai số 3749 ngày 19/5/2025, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

- Bị cáo Chung thu lời bất chính 18.000.000 đồng từ việc bán 03 chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp tại cửa hàng Đ. Buộc bị cáo Lê Văn C phải truy nộp số tiền 18.000.000 đồng trên sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 18/11/2024 đến ngày 08/01/2025 trên địa bàn quận H, Lê Văn C thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần 1: Ngày 18/11/2024, tại 41 ngõ B B, phường B, C trộm 13 điện thoại iPhone của anh Nghiêm Văn H1, trị giá 74.600.000 đồng, rồi bán cho Nguyễn Hữu L tại I L, phường M, quận H với giá 40.000.000 đồng. Nguyễn Hữu L đã bán 12 chiếc cho khách hàng vắng lai không xác định được với giá 45.000.000 đồng, hưởng lợi 5.000.000 đồng.

Lần 2: Ngày 08/01/2025, tại B M, phường M, C trộm 04 điện thoại Samsung của Công ty H3, trị giá 67.060.000 đồng và bán 03 chiếc cho Nguyễn Hữu L với giá 18.000.000 đồng, còn 01 điện thoại Samsung Galaxy Z Fold6 5G, C nhờ L chạy lại phần mềm để sử dụng thì bị Cơ quan điều tra - Công an quận H phát hiện, thu giữ 04 điện thoại trên.

Tổng trị giá tài sản 02 lần Lê Văn C trộm cắp là 141.660.000 đồng. Nguyễn Hữu L đã mua 16 chiếc điện thoại di động có giá trị 107.170.000 đồng từ Lê Văn C dù biết đây là tài sản do C trộm cắp mà có

Hành vi của bị cáo Lê Văn C đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c, g khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu L đã phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Lê Văn C có 03 tiền án, trong đó có 02 tiền án chưa xóa án tích, lần phạm tội được xác định là tái phạm nguy hiểm. Bị cáo phạm tội nhiều lần. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân bị cáo Nguyễn Hữu L chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội nhiều lần. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại 5.000.000 đồng và bị cáo L đã tự nguyện nộp 5.000.000 đồng tiền thu lời bất chính nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kim cắt sắt có cán màu cam, 01 kim cắt có cán màu đen, dài khoảng 25cm, 01 áo da dài tay màu đen, 01 quần bò màu xanh phần dài lưng quần bên trong có thêu nổi dòng chữ BOSS, 01 đôi giày da kiểu dáng giày lười màu đen. Trong phần lót đế giày có chữ FASHION.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy Note10+ 5G màu đen thu giữ của bị cáo Lê Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu L vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 128Gb màu vàng liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự:

- Cửa hàng Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự nên Tòa không xét.

- Trước phiên tòa anh Nghiêm Văn H1 yêu cầu bị cáo Lê Văn C bồi thường 105.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh H1 yêu cầu bị cáo C bồi thường 74.600.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ được số tiền 8.600.000 đồng của bị cáo Lê Văn C, trả lại cho anh H1 số tiền 8.600.000 đồng. Buộc bị cáo Lê Văn C phải tiếp tục bồi thường cho anh Nghiêm Văn H1 66.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hữu L tự nguyện nộp lại 5.000.000 đồng tiền thu lời bất chính tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên lai số 3749 ngày 19/5/2025, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

- Bị cáo Chung thu lời bất chính 18.000.000 đồng từ việc bán 03 chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp tại cửa hàng Đ. Buộc bị cáo Lê Văn C phải truy nộp số tiền 18.000.000 đồng trên sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**. Bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội: **“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”**.

Áp dụng: điểm c, g khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Văn C **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2025.

Áp dụng: điểm c khoản 2 điều 323, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Hữu L **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2025.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kim cắt sắt có cán màu cam, 01 kim cắt có cán màu đen, dài khoảng 25cm, 01 áo da dài tay màu đen, 01 quần bò màu xanh phần dài lưng quần

bên trong có thêu nổi dòng chữ BOSS, 01 đôi giày da kiểu dáng giày lười màu đen. Trong phần lót đế giày có chữ FASHION.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy Note10+ 5G màu đen thu giữ của bị cáo Lê Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu L vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 128Gb màu vàng liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Hữu L tự nguyện nộp lại 5.000.000đồng tiền thu lời bất chính tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên lai số 3749 ngày 19/5/2025, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

- Buộc bị cáo Lê Văn C phải truy nộp 18.000.000đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho anh Nghiêm Văn H1 số tiền 8.600.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Văn C.

- Buộc bị cáo Lê Văn C phải tiếp tục bồi thường cho anh Nghiêm Văn H1 66.000.000đồng.

Bị cáo Chung phải nộp 3.300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các tang vật để tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 151/25 ngày 18.4.2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần bồi thường dân sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

